

**NGHỊ QUYẾT**

**HỘI NGHỊ LẦN THỨ 17 - BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XVII  
về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024**

-----

Hội nghị lần thứ 17 - Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, họp ngày 01/12/2023 đã đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023, quyết nghị mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024, cụ thể như sau:

**I- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2023**

Năm 2023, là năm giữa nhiệm kỳ, năm bản lề có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện, phấn đấu hoàn thành mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025. Trong nước, nền kinh tế tác động bởi nhiều yếu tố bất lợi, khả năng cạnh tranh, sức chống chịu trước các cú sốc bên ngoài còn hạn chế; hoạt động xuất, nhập khẩu bị tác động do suy giảm nhu cầu ở các thị trường quốc tế, nhất là những đối tác lớn, trong khi các nước gia tăng tiêu chuẩn, hàng rào mới đối với xuất, nhập khẩu, nhiều chuỗi cung ứng bị gián đoạn, áp lực cạnh tranh từ các nước trong khu vực, Châu Á tăng... Đối với tỉnh, việc thu hút đầu tư cho phát triển vẫn gặp nhiều khó khăn; khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến bất thường, ảnh hưởng trực tiếp đến giao thương, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đời sống của nhân dân.

Trong bối cảnh đó, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các ban, bộ, ngành Trung ương, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân đoàn kết, nỗ lực triển khai thực hiện công tác xây dựng đảng, hệ thống chính trị, các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác đối ngoại 11 tháng và ước thực hiện năm 2023 đạt được nhiều kết quả quan trọng. Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo 14/17 chỉ tiêu đạt và vượt so với Nghị quyết, hoạt động du lịch có nhiều khởi sắc, phát triển theo hướng bền vững, dần trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, lượng khách đến Hà Giang đạt trên 3 triệu lượt khách, tăng 120% so với kế hoạch. Tỉnh đã tập trung nguồn lực để triển khai đồng bộ, có hiệu quả 03 đột phá, 05 nhiệm vụ trọng tâm Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 17 đề ra, đặc biệt là đẩy mạnh thi công các dự án trọng điểm, các dự án giao thông có tính kết nối, lan tỏa tới phát triển vùng, liên vùng và địa phương, nhất là dự án Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) đoạn qua tỉnh Hà Giang, khởi công dự án Đập dâng nước tạo cảnh quan thành phố Hà Giang, các dự án thuộc chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; 03 chương trình mục tiêu quốc

gia được triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả; công tác lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được triển khai công phu, bài bản, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tiến hành tổ chức triển khai thực hiện nhằm xây dựng tỉnh Hà Giang phát triển toàn diện, bền vững. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm 7,21%, chương trình xóa bỏ hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu được cán bộ, đảng viên và nhân dân hưởng ứng, bước đầu có hiệu quả. Quốc phòng - an ninh được tăng cường, đường biên mốc giới được giữ vững, ổn định. Quan hệ đối ngoại và hợp tác quốc tế được mở rộng. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đạt kết quả tích cực. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị tiếp tục được quan tâm; phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền có nhiều đổi mới, quyết liệt, sáng tạo, hiệu quả. Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển các thành phần kinh tế tiếp tục được đẩy mạnh, chương trình chuyển đổi số được triển khai tích cực. Khối đại đoàn kết các dân tộc được củng cố, niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên.

Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn những hạn chế: 03<sup>1</sup>/17 chỉ tiêu quan trọng của Nghị quyết không đạt. Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn gặp khó khăn, nhất là ngành sản xuất công nghiệp khai khoáng, thủy điện. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số vào sản xuất còn chậm, chưa được triển khai diện rộng. Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi trường còn xảy ra sai phạm, vi phạm pháp luật. Công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư triển khai thực hiện còn chậm. Quá trình thực hiện giải ngân nguồn vốn sự nghiệp 03 Chương trình mục tiêu quốc gia còn lúng túng, vướng mắc. Chất lượng giáo dục còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu, đội ngũ giáo viên vừa yếu, vừa thiếu và chưa có giải pháp khắc phục; các trường đào tạo nghề, giáo dục nghề nghiệp, tư vấn hướng nghiệp, chính sách tuyển dụng, hỗ trợ việc làm cho thanh niên, người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện một số chỉ thị, nghị quyết chuyên đề chưa thường xuyên, liên tục. Việc cụ thể hóa một số chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh ở một số đảng bộ cấp huyện, cấp xã còn chung chung, chưa phù hợp với tình hình thực tế địa phương, chậm đi vào cuộc sống. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; việc thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt chi bộ còn yếu, còn nể nang, chưa thẳng thắn; sinh hoạt chuyên đề chưa được quan tâm đúng mức. Một số cấp ủy, ủy ban kiểm tra chưa quyết liệt trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa tích cực đổi mới phương thức, phong

<sup>1</sup> Gồm các chỉ tiêu: (1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) bình quân 5 năm; (2) GRDP bình quân đầu người/năm; (3) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn.

cách làm việc, chưa chủ động trong giải quyết thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và cải thiện môi trường đầu tư. Một bộ phận cán bộ, công chức trong thực thi công vụ còn tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm.

## **II- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2024**

### **1. Dự báo, định hướng phát triển**

Dự báo năm 2024, tình ta tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là những yếu tố bất lợi từ bên ngoài và những hạn chế, bất cập nội tại; tình hình thiên tai, dịch bệnh, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu diễn biến có thể phức tạp hơn. Hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn chưa phục hồi hoàn toàn; chương trình mục tiêu quốc gia còn khối lượng lớn công việc cần triển khai để đạt mục tiêu; thu hút đầu tư, nguồn lực phát triển còn hạn chế; điều kiện tự nhiên, xã hội còn nhiều khó khăn, cơ sở hạ tầng thấp kém, vấn đề giải quyết việc làm thiếu tính bền vững; năng lực, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức còn hạn chế; tình hình tội phạm và các tệ nạn xã hội tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Bên cạnh những khó khăn, kế thừa và phát huy những kết quả đạt được cùng với sự đoàn kết, thống nhất, quyết tâm chính trị cao và sự đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo hướng trọng tâm, trọng điểm; tiếp tục phát triển mạnh du lịch, kết hợp với khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế về điều kiện tự nhiên; 03 đột phá, 05 nhiệm vụ trọng tâm và 03 chương trình mục tiêu quốc gia được tập trung triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ; hoạt động xuất, nhập khẩu, thông quan hàng hóa qua các cửa khẩu được khôi phục..., đó sẽ là nền tảng, điều kiện quan trọng để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024.

### **2. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tiếp tục thực hiện hiệu quả 03 chương trình mục tiêu quốc gia, 03 đột phá và 05 nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm, quan trọng, nhất là kết cấu hạ tầng giao thông. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư. Quan tâm phát triển toàn diện, đồng bộ, chất lượng các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế ngang tầm với phát triển kinh tế; chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, đối tượng chính sách. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Củng cố, tăng cường đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ quyền biên giới quốc gia; nâng cao hiệu quả

công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế. Chỉ đạo tổ chức tốt đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Giang lần thứ XV, nhiệm kỳ 2024 - 2029; chuẩn bị chu đáo các điều kiện để tổ chức đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, gắn với phát động các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng đại hội đảng các cấp.

### **3. Các chỉ tiêu chủ yếu**

(1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) đạt 7,5%; (2) GRDP bình quân đầu người 40 triệu đồng; (3) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 2.460 tỷ đồng; (4) Tỷ lệ đô thị hóa 25,2%; (5) Thu hút khách du lịch 3,2 triệu lượt người; (6) Tỷ lệ hộ nghèo giảm 4,0%, tương ứng với mức giảm 7.821 hộ; (7) Số tiêu chí xã nông thôn mới tăng trong năm 207 tiêu chí; (8) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 60%; (9) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia 59,1%; (10) Bình quân 10,2 bác sĩ/vạn dân, có 45,7 giường bệnh/vạn dân; (11) 96% thôn biên giới có điện, 85% thôn biên giới có đường giao thông đạt chuẩn tiêu chí nông thôn mới; (12) Tỷ lệ che phủ rừng 59,3%; (13) Tỷ lệ sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh của dân cư đô thị 98,3%, nông thôn 94,8%; (14) Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn đô thị 86%; (15) Trên 90% tổ chức cơ sở đảng xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; (16) Trên 95% đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; (17) Trên 95% xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

### **4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

#### **4.1. Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị**

Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; tiếp tục đổi mới việc học tập, quán triệt và nâng cao chất lượng xây dựng, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng. Quan tâm công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác giáo dục đạo đức cách mạng, lối sống, tác phong công tác và quy định về nêu gương, quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên. Thực hiện hiệu quả Chuyên đề năm 2024 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân”. Chú trọng công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; chủ động nắm bắt và định hướng dư luận xã hội; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kịp thời đấu tranh, ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2023 - 2030, các đơn vị sự nghiệp công lập; kiện toàn tổ chức cơ sở đảng đồng bộ với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và công tác cán bộ. Đẩy mạnh xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong khu vực ngoài nhà nước, phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên. Triển khai thực hiện hiệu quả mô hình “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”. Tập trung xây dựng đội ngũ cán

bộ đủ năng lực và phẩm chất; đề cao trách nhiệm nêu gương, ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp; nắm chắc tình hình chính trị nội bộ trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số phục vụ nhân sự Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo hướng cân đối, hài hòa giữa luân chuyển cán bộ với phát triển nguồn cán bộ tại chỗ.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; chú trọng kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề; tăng cường kiểm tra các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; làm tốt công tác phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm từ sớm, từ xa và kiên quyết xử lý nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Quan tâm chỉ đạo việc tự kiểm tra đối với tổ chức đảng và đảng viên, nhất là cấp ủy viên trong việc chấp hành quy định về trách nhiệm nêu gương, những điều đảng viên không được làm.

Tăng cường công tác lãnh đạo của các cấp ủy đối với công tác dân vận, nhất là công tác dân vận chính quyền, công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các huyện biên giới và thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở gắn với xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền, vận động nhân dân theo hướng thiết thực, tạo sự đồng thuận, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết các dân tộc; tập trung nắm chắc tình hình đời sống, tư tưởng trong nhân dân để giải quyết kịp thời những vấn đề bất cập, nảy sinh, nhất là những nơi có các dự án đầu tư trọng điểm đang triển khai, vùng đồng bào có đạo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả, thực chất hơn việc xóa bỏ hủ tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh. Quan tâm giáo dục, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ công tác dân vận cho cán bộ công chức, viên chức.

Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trọng tâm là suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; xử lý, ngăn chặn hiệu quả tình trạng những nhiều, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân và giải quyết kịp thời, hiệu quả đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp, nhất là Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã; hoạt động giám sát và công tác theo dõi, đôn đốc, giám sát giải quyết kiến nghị của cử tri. Đồng thời, lãnh đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, điều hành hoạt động của chính quyền các cấp.

Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Giang lần thứ XV, nhiệm kỳ 2024 - 2029; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đưa nghị quyết đại hội của các tổ chức chính trị - xã hội đi vào cuộc sống. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị

quyết số 07-NQ/TU, ngày 10/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy cán bộ, đa dạng hóa các hình thức tập hợp, phát triển đoàn viên, hội viên. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại với nhân dân, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân, góp phần tháo gỡ những vấn đề bức xúc ngay từ cơ sở.

#### **4.2. Về phát triển kinh tế - xã hội**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, trong đó tập trung các giải pháp thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia gắn với 03 đột phá, 05 nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII. Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục rà soát, lập, điều chỉnh các quy hoạch vùng huyện, quy hoạch xây dựng, đô thị, nông thôn, các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành đảm bảo thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch tỉnh. Tăng cường quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý đất đai, trật tự xây dựng, nhất là những khu vực phát triển nhanh về hạ tầng dịch vụ, du lịch. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển trung tâm các xã theo hướng đô thị hóa, chỉnh trang, xây dựng đô thị thành phố Hà Giang và thị trấn các huyện đạt tiêu chí theo quy định.

Thực hiện đồng bộ, quyết liệt công tác quản lý thu ngân sách; tập trung khai thác, phát triển các nguồn thu tiềm năng, mở rộng cơ sở tính thuế, điều chỉnh phạm vi, đối tượng, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng bền vững, tiết kiệm và hiệu quả, giảm tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới mạnh mẽ khu vực dịch vụ sự nghiệp công.

Tiếp tục cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả đầu tư công; khẩn trương, quyết liệt làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, phân bổ và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm ngay từ những ngày đầu, tháng đầu năm 2024, như: Dự án Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), cải tạo, nâng cấp đường Minh Ngọc - Mậu Duệ (ĐT.176B), đường Bắc Quang - Xín Mần (ĐT.177), đường Yên Bình - Cốc Pài (ĐT.178), Khu liên hợp thể thao và văn hóa tỉnh, Đập dâng nước tạo cảnh quan thành phố Hà Giang... sớm hoàn thành, đưa vào sử dụng đảm bảo hiệu quả, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số, thực hiện các nội dung theo thoả thuận hợp tác về chuyển đổi số với các Tập đoàn FPT, VNPT, VIETTEL; cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Thực hiện các cơ chế, chính sách để xã hội hóa đầu tư, hợp tác công tư, thu hút các nhà đầu tư có năng lực, uy tín đầu tư vào tỉnh; rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đầu tư ngoài ngân sách. Đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế tập thể, hợp tác xã, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Tiếp tục thúc đẩy phát triển nông nghiệp, đặc biệt là tập trung phát triển thương hiệu, tăng giá trị các sản phẩm chủ lực, mang đậm bản sắc địa phương (mật ong, chè...). Triển khai thực hiện hiệu quả chuyển đổi diện tích đất trồng ngô kém hiệu quả sang cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao hơn trên địa bàn tỉnh; rà soát, đánh giá hiệu quả chương trình cải tạo vườn tạp. Phát triển các vật nuôi có thể mạnh của tỉnh, làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện tốt công tác trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng; tiếp tục triển khai giao rừng cho tổ chức và cộng đồng dân cư quản lý; mở rộng cấp chứng chỉ rừng, gắn với khuyến khích doanh nghiệp chế biến xuất khẩu gỗ rừng trồng. Khai thác thế mạnh về mặt nước phát triển nuôi trồng thủy sản, thủy cầm có giá trị kinh tế cao. Thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, phát triển và nâng cấp sản phẩm OCOP, ngành nghề nông thôn nhằm tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động.

Chủ động nắm tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp để thúc đẩy sản xuất. Duy trì các nhà máy khai thác và chế biến khoáng sản vận hành đảm bảo đạt công suất thiết kế. Kiểm tra, đôn đốc các dự án đang triển khai hoàn thiện các thủ tục pháp lý, đầu tư xây dựng dự án, đưa vào hoạt động.

Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh; đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại. Triển khai nhân rộng mô hình chợ 4.0; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã quảng bá, mua, bán hàng hóa trên Sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh. Chú trọng phát triển kinh tế biên mậu, tập trung phát triển thương mại và dịch vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế cửa khẩu, gắn với đảm bảo an ninh chính trị; xúc tiến, thu hút các dự án đầu tư phát triển logistic, thương mại vào Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy.

Tập trung phát triển du lịch bền vững, xây dựng các sản phẩm du lịch đa dạng, gắn liền với truyền thống văn hóa, bản sắc, cảnh quan thiên nhiên con người Hà Giang. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của công tác xúc tiến, quảng bá du lịch, thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế. Chú trọng xây dựng các tuyến du lịch mới; tăng cường ký kết các chương trình hợp tác, liên kết phát triển du lịch với các tỉnh Vân Nam, Quảng Tây của Trung Quốc và một số thị trường du lịch trọng điểm khác; bảo tồn các giá trị văn hóa để trở thành sản phẩm du lịch đặc trưng. Xây dựng thương hiệu du lịch Hà Giang là điểm đến an toàn, hấp dẫn, đặc sắc.

Đổi mới công tác quản lý hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, nâng cao khả năng ứng dụng của các đề tài, dự án vào thực tiễn. Đẩy mạnh đầu tư, liên kết ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ cao để cải tạo nâng cao chất lượng, hàm lượng khoa học đối với các sản phẩm đặc trưng. Hỗ trợ, tư vấn tiếp cận, ứng dụng chuyển giao công nghệ, đăng ký sở hữu công nghệ, đổi mới công nghệ.

Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Chỉ đạo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030; công khai, công bố kế hoạch sử dụng đất năm 2024 và triển khai lập kế hoạch

sử dụng đất cấp huyện năm 2025. Tăng cường công tác quản lý hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng thông thường. Kiểm tra, kiểm soát, thanh tra tình hình thực hiện luật bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục, tiếp tục sắp xếp lại mạng lưới các trường và cơ sở giáo dục, các điểm trường theo hướng tinh gọn, hiệu quả; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; triển khai thực hiện hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng giáo dục tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2023 - 2030. Xây dựng, phát triển văn hóa, con người Hà Giang; quản lý, bảo vệ và phát huy tốt giá trị di sản văn hóa, di sản địa chất, các điểm du lịch; quan tâm đầu tư, hoàn thiện các thiết chế văn hóa trọng điểm trên địa bàn. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người dân, đẩy mạnh phối hợp với các bệnh viện tuyến Trung ương trong việc khám, chữa bệnh. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ việc làm nông thôn, giảm nghèo bền vững.

### ***4.3. Về quốc phòng - an ninh, đối ngoại***

Tăng cường, củng cố quốc phòng - an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng - an ninh. Xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh toàn diện, sẵn sàng chiến đấu cao. Nâng cao chất lượng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, lực lượng công an xã, phường, thị trấn. Tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2024; hoàn thành các cuộc diễn tập khu vực phòng thủ, diễn tập ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn công dân nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ công an. Đẩy mạnh rà phá bom, mìn, vật nổ và tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ.

Chủ động nắm chắc tình hình, phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh, trấn áp, xử lý hiệu quả đối với hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, các loại tội phạm, đẩy lùi tai nạn, tệ nạn xã hội; kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ.

Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các định hướng của Trung ương, của tỉnh về công tác đối ngoại theo kế hoạch. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh triển khai hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng với trọng tâm là các lĩnh vực kinh tế- xã hội, môi trường, khoa học công nghệ, giáo dục, du lịch... gắn với duy trì, phát triển mối quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện với các địa phương phía Trung Quốc và các đối tác, địa phương nước ngoài. Nâng cao chất lượng, đổi mới, đa dạng hóa nội dung và hình thức đối ngoại, nhất là văn hóa đối ngoại và thông tin đối ngoại nhằm giới thiệu, quảng bá văn hóa, lịch sử, bản sắc dân tộc, thiên nhiên Hà Giang đến với bạn bè quốc tế, qua đó thúc đẩy phát triển du lịch, thương mại. Chuẩn bị các điều kiện triển khai chương trình “Gặp gỡ đầu xuân” của Bí Thư Tỉnh ủy và các Hội nghị Ủy ban liên hợp với tỉnh Quảng Tây, Vân Nam, Trung Quốc năm 2024.



### III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cụ thể hóa Nghị quyết bằng các cơ chế, chính sách, kế hoạch, chương trình để triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc xây dựng kế hoạch xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp để chỉ đạo và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và nhân dân.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ có kế hoạch kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết và tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ.

#### Nơi nhận:

- Bộ Chính trị (để báo cáo),
- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Văn phòng, Ban Tổ chức, Ban Nội chính, Ban Dân vận, Ban Tuyên giáo, Ban Kinh tế và Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Đảng ủy Quân khu 2,
- Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY**  
**Q. BÍ THƯ**



**Nguyễn Mạnh Dũng**

**BIỂU 01: KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT NĂM 2023**

(kèm theo Nghị quyết số 36-NQ/TU, ngày 01/12/2023 của Tỉnh ủy)



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023				Đánh giá kết quả thực hiện NQ năm 2023
				Nghị quyết năm 2023	Ước thực hiện năm 2023	So sánh ước TH năm 2023 với năm 2022	So sánh Ước TH 2023 với NQ (%)	
<b>I</b>	<b>VỀ KINH TẾ</b>							
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) bình quân 5 năm	%	7,01	8,0	5,5	-1,51	-2,5	Không đạt
2	GRDP bình quân đầu người/năm	Triệu đồng	33,70	38,2	36,80	109,20	96,3	Không đạt
3	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	2.351,4	3.000,0	2.295,0	97,60	76,5	Không đạt
4	Tỷ lệ đô thị hóa	%	20,10	23,40	23,89	3,79	0,49	Vượt
5	Thu hút khách du lịch	Triệu lượt người	2,268	2,5	3,00	132,3	120,0	Vượt
<b>II</b>	<b>VỀ XÃ HỘI</b>							
6	Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hằng năm	%	5,17	4,0	7,21	2,04	3,2	Vượt
7	Số tiêu chí xã nông thôn mới tăng trong năm	Tiêu chí	26,0	136,0	136,0	523,1	100,0	Đạt
8	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	56,6	57,8	58,8	2,20	1,0	Vượt
9	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia	%	50,2	55,9	55,9	5,70	0,0	Đạt
10	Bình quân Bác sĩ - giường bệnh/vạn dân tương ứng	Bác sĩ	9,8	10,0	10,17	103,8	101,7	Vượt
		Giường bệnh	43,0	43,0	45,7	106,3	106,3	
11	Thôn biên giới có điện - đường giao thông đạt chuẩn tiêu chí NTM tương ứng	%	85,0	92,0	92,0	7,0	0,0	Đạt
		%	44,0	66,0	66,0	22,0	0,0	
<b>III</b>	<b>VỀ MÔI TRƯỜNG</b>							
12	Tỷ lệ che phủ rừng	%	58,5	58,9	58,9	0,40	0,0	Đạt
13	Tỷ lệ dân cư đô thị - nông thôn được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh tương ứng	%	95,0	96,7	96,7	1,7	0,0	Đạt
		%	91,8	93,0	93,0	1,20	0,0	
14	Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn đô thị	%	82,0	82,0	82,0	0,00	0,0	Đạt
<b>IV</b>	<b>VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG, AN NINH TRẬT TỰ</b>							
15	Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hằng năm đạt từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	90,0	90,0	90,0	0,00	0,0	Đạt
16	Tỷ lệ đảng viên hằng năm đạt từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	95,0	95,0	95,0	0,00	0,0	Đạt
17	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự	%	95,0	95,0	95,0	0,00	0,0	Đạt

**BIỂU 02: CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT NĂM 2024**

(kèm theo Nghị quyết số 36-NQ/TU, ngày 01/12/2023 của Tỉnh ủy)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết đến năm 2025	Thực hiện năm 2023	Nghị quyết năm 2024	Tăng, giảm so với năm 2023 (%)
<b>I</b>	<b>VỀ KINH TẾ</b>					
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) bình quân 5 năm	%	8	5,5	7,5	2,0
2	GRDP bình quân đầu người/năm	Triệu đồng	55	36,80	40,0	8,7
3	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	4.000	2.295,0	2.460,0	7,2
4	Tỷ lệ đô thị hóa	%	30,0	23,89	25,20	1,3
5	Thu hút khách du lịch	Triệu lượt người	3,0	3,00	3,2	6,7
<b>II</b>	<b>VỀ XÃ HỘI</b>					
6	Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hằng năm	%	4,0	7,21	>4	
7	Số tiêu chí xã nông thôn mới tăng trong năm	Tiêu chí		136,0	207,0	52,2
8	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	60,0	58,8	60,0	1,2
9	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia	%	60,0	55,9	59,1	3,2
10	Bình quân Bác sĩ - giường bệnh/vạn dân tương ứng	Bác sĩ Giường bệnh	10,5 45,0	10,17 45,7	10,2 45,7	0,03 0,0
11	Thôn biên giới có điện - đường giao thông đạt chuẩn tiêu chí Nông thôn mới tương ứng	%	100,0	92,0 66,0	96,0 85,0	4,0 19,0
<b>III</b>	<b>VỀ MÔI TRƯỜNG</b>					
12	Tỷ lệ che phủ rừng	%	60,0	58,9	59,3	0,40
13	Tỷ lệ dân cư đô thị - nông thôn được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh tương ứng	%	100,0 96,0	96,7 93,0	98,3 94,8	1,60 1,80
14	Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn đô thị	%	>90,0	82,0	86,0	4,0
<b>IV</b>	<b>VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG, AN NINH TRẬT TỰ</b>					
15	Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hằng năm đạt từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	90,0	90,0	90,0	0,0
16	Tỷ lệ đảng viên hằng năm đạt từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	95,0	95,0	95,0	0,0
17	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự	%	95,0	95,0	95,0	0,0